

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 3864/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 13 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch thí điểm mô hình đưa lao động tốt nghiệp đại học,
cao đẳng về làm việc có thời hạn tại hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn
tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2019-2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình phát triển hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015 – 2020;

Căn cứ Thông tư số 340/2016/TT-BTC ngày 29/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về mức hỗ trợ và cơ chế tài chính hỗ trợ bồi thường nguồn nhân lực của hợp tác xã, thành lập mới hợp tác xã, tổ chức lại hoạt động của hợp tác xã theo Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015-2020;

Căn cứ Nghị định số 141/2017/NĐ-CP ngày 07/12/2017 của Chính phủ về quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động theo hợp đồng;

Căn cứ Quyết định số 3169/QĐ-UBND ngày 20/10/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt Đề án Đổi mới, Phát triển các hình thức tổ chức kinh tế hợp tác trong nông nghiệp đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1231/QĐ-BNN-KTHT ngày 09/4/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt kế hoạch triển khai thí điểm đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn ở hợp tác xã nông nghiệp;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 3501/TTr-SNN-PTNT ngày 04 tháng 12 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

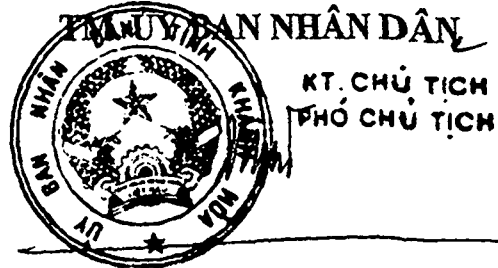
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thí điểm mô hình đưa lao động tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn tại hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2019-2020.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Hội đồng quản trị các hợp tác xã nông nghiệp có tên theo kế hoạch này và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
 - Văn phòng Chính phủ (b/c);
 - Các Bộ: NN và PTNT, Tài chính (b/c);
 - TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
 - CT và các Phó CT UBND tỉnh;
 - Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
 - Lưu: VP, HB, TLe. 65
- DN-12.7



Đào Công Thiên

KẾ HOẠCH

**Thí điểm mô hình đưa lao động tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc
có thời hạn tại hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa
giai đoạn 2019-2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5861/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2018
của UBND tỉnh)*

Thực hiện Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015-2020; Thông tư số 340/2016/TT-BTC ngày 29/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về mức hỗ trợ và cơ chế tài chính hỗ trợ bồi thường nguồn nhân lực của hợp tác xã, thành lập mới hợp tác xã, tổ chức lại hoạt động của hợp tác xã theo Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015-2020 và Quyết định số 1231/QĐ-BNN-KTHT ngày 09/4/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt kế hoạch triển khai thí điểm đưa lao động trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn ở hợp tác xã nông nghiệp.

UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch thí điểm mô hình đưa lao động trẻ có trình độ đại học, cao đẳng làm việc có thời hạn tại hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2019-2020 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH

Hỗ trợ kinh phí để hợp tác xã tuyển dụng lao động tốt nghiệp đại học, cao đẳng (lao động) làm việc có thời hạn tại hợp tác xã nông nghiệp nhằm tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý lâu dài cho hợp tác xã, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của hợp tác xã nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

II. NỘI DUNG HỖ TRỢ

1. Số lượng hợp tác xã tham gia thí điểm

a. Số lượng tham gia thí điểm là 05 hợp tác xã nông nghiệp có nhu cầu đã được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố thẩm định lựa chọn đáp ứng các tiêu chí theo Công văn số 5862/BNN-KTHT ngày 18/7/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cụ thể như sau:

- Hợp tác xã nông nghiệp 1 Ninh Quang, xã Ninh Quang, thị xã Ninh Hòa.

- Hợp tác xã nông nghiệp Suối Hiệp 1, xã Suối Hiệp, huyện Diên Khánh.
- Hợp tác xã nông nghiệp Diên Phước, xã Diên Phước, huyện Diên Khánh.
- Hợp tác xã nông nghiệp Diên Hòa, xã Diên Hòa, huyện Diên Khánh.
- Hợp tác xã VietGAP Nha Trang, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang.

b. Số lượng lao động làm việc có thời hạn tại hợp tác xã nông nghiệp được hỗ trợ là 05 lao động (01 lao động/hợp tác xã).

2. Thời hạn và mức hỗ trợ

a. Thời hạn hỗ trợ lao động làm việc có thời hạn tại hợp tác xã nông nghiệp là 24 tháng/lao động/hợp tác xã.

b. Mức hỗ trợ tối đa cho một hợp tác xã nông nghiệp = (bằng) số lượng lao động được hỗ trợ x (nhân) mức lương tối thiểu vùng x (nhân) số tháng được hỗ trợ.

3. Các khoản cam kết hỗ trợ và trích nộp

Hợp tác xã nông nghiệp tham gia thí điểm và người lao động làm việc có thời hạn tại hợp tác xã chỉ trả các khoản phải trích nộp theo quy định của pháp luật hiện hành, cụ thể:

- a) Bảo hiểm xã hội;
- b) Bảo hiểm y tế;
- c) Bảo hiểm thất nghiệp;
- d) Kinh phí công đoàn.

III. KINH PHÍ HỖ TRỢ

a. Khoản thù lao hỗ trợ cho 05 lao động làm việc tại hợp tác xã nông nghiệp theo Kế hoạch này được áp dụng theo mức lương tối thiểu vùng quy định tại Nghị định số 141/2017/NĐ-CP ngày 07/12/2017 của Chính phủ về quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động theo hợp đồng. Trường hợp văn bản mới thay thế văn bản hiện hành, thì áp dụng văn bản mới.

b. Tổng kinh phí hỗ trợ là 370.800.000 đồng; trong đó:

- Năm 2019: 185.400.000 đồng;
- Năm 2020: 185.400.000 đồng ;

(Chi tiết tại phụ lục đính kèm)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hợp tác xã nông nghiệp

Căn cứ vào hướng dẫn của UBND cấp huyện, hợp tác xã nông nghiệp thực hiện các nội dung sau:

a. Tự chủ và tự quyết định trong tuyển dụng lao động tham gia thí điểm đúng quy định:

- Hợp tác xã nông nghiệp tham gia thí điểm theo kế hoạch này được ngân sách tỉnh hỗ trợ trả thù lao cho một (01) lao động.

- Chuyên môn: tốt nghiệp đại học, cao đẳng thuộc khối ngành kinh tế, kỹ thuật;

- Độ tuổi: không quá 35 tuổi đối với nữ và 40 tuổi đối với nam;

- Ưu tiên các trường hợp sau:

+ Cán bộ kỹ thuật, cán bộ kế toán để hỗ trợ quản trị, áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh phù hợp với nhu cầu và lĩnh vực hoạt động chính của hợp tác xã;

+ Có sự hiểu biết về kinh tế tập thể;

+ Là con em thành viên hợp tác xã, sống ở địa phương;

+ Được hợp tác xã gửi hoặc cử đào tạo tại các cơ sở đào tạo đạt được trình độ từ cao đẳng trở lên theo quy định của pháp luật;

+ Những người có trình độ học vấn cao hơn (nhiều bằng đại học trở lên thuộc các chuyên ngành khác nhau);

+ Có cam kết làm việc lâu dài tại hợp tác xã.

b. Hợp tác xã nông nghiệp gửi các văn bản sau đây đến Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Phòng Kinh tế UBND cấp huyện:

- Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã;

- Giấy đề nghị của hợp tác xã về hỗ trợ thí điểm đưa lao động trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn tại hợp tác xã nông nghiệp (phụ lục I);

- Phương án sử dụng lao động của hợp tác xã (phụ lục II);

- Phương án sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã (phụ lục I-2 mẫu phương án sản xuất kinh doanh của hợp tác xã quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.

- Giấy chứng nhận VietGAP hoặc an toàn vệ sinh thực phẩm hoặc an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường hoặc các giấy chứng nhận khác có giá trị tương đương;

- Hợp đồng liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản;

- Hợp đồng lao động đã ký kết với người lao động.

c. Đánh giá hàng năm kết quả thực hiện sử dụng lao động làm việc có thời hạn tại hợp tác xã gửi UBND cấp huyện báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

d. Hợp tác xã nông nghiệp sử dụng kinh phí được cấp đúng đối tượng, đúng chế độ quy định, có trách nhiệm quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a. Hướng dẫn các hợp tác xã nông nghiệp lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ lao động làm việc có thời hạn ở hợp tác xã đúng theo quy định.

b. Theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các quy định có liên quan về quản lý, sử dụng lao động thuộc diện hỗ trợ lao động làm việc có thời hạn tại hợp tác xã nông nghiệp.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a. Hàng năm, tổng hợp kế hoạch kinh phí hỗ trợ báo cáo Sở Tài chính trình UBND tỉnh bố trí vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới để thực hiện Kế hoạch này.

b. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và địa phương có liên quan tổ chức thực hiện thí điểm hỗ trợ lao động làm việc có thời hạn tại hợp tác xã nông nghiệp; thường xuyên kiểm tra giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện.

c. Tiếp nhận và giao kế hoạch kinh phí cho hợp tác xã được thí điểm, kiểm tra, đánh giá sơ kết, tổng kết định kỳ hàng năm mô hình thí điểm đưa lao động về làm việc có thời hạn ở hợp tác xã.

d. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng và hỗ trợ nâng cao năng lực cho lao động đang làm việc có thời hạn tại hợp tác xã.

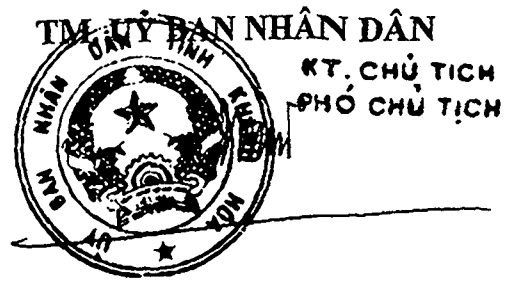
e. Định kỳ trước ngày 30/7 hàng năm, chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương báo cáo UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về kết quả thực hiện Kế hoạch này.

4. Sở Tài chính

Trên cơ sở báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tham mưu UBND tỉnh phân bổ vốn hàng năm cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các Sở, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các hợp tác xã nông nghiệp tham gia thí

điểm phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp,
tham mưu UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.



Đào Công Thiên

TÊN HỢP TÁC XÃ

Phụ lục I
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số:

..... ngày tháng.... năm

GIẤY ĐỀ NGHỊ

Về việc hỗ trợ thí điểm mô hình đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn ở hợp tác xã

Kính gửi:

- Phòng Nông nghiệp/Phòng Kinh tế, UBND huyện...
- Chi cục Phát triển nông thôn, Sở Nông nghiệp và PTNT

Tên hợp tác xã (*ghi bằng chữ in hoa*):

Địa chỉ trụ sở chính:

Lĩnh vực hoạt động chính:

Đề nghị được hỗ trợ thí điểm cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn ở hợp tác xã với thông tin chi tiết giải trình như sau:

1. Số lượng cán bộ, lao động của hợp tác xã tại thời điểm đề nghị hỗ trợ:
2. Số lượng cán bộ đề nghị hỗ trợ thí điểm theo mô hình đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn ở hợp tác xã:
3. Lý do, nhu cầu đề nghị hỗ trợ thí điểm cán bộ:
4. Vị trí chuyên môn của cán bộ đề nghị tuyển dụng:
5. Nhiệm vụ công việc của cán bộ đề nghị tuyển dụng cần thực hiện
6. Thông tin tóm tắt về cán bộ dự kiến tuyển dụng (nếu đã có): tên, tuổi, trình độ,...

Hợp tác xã cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Giấy đề nghị này ./.

Các giấy tờ gửi kèm:

-
-
-

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA HỢP TÁC XÃ
(*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*)

Phụ lục II
TÊN HỢP TÁC XÃ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

..... ngày tháng.... năm

PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

I. TÌNH HÌNH CHUNG CỦA HỢP TÁC XÃ

1. Thông tin chung: tên, địa chỉ, điện thoại, email
2. Ngành nghề và lĩnh vực hoạt động:
3. Tổ chức bộ máy hoạt động và sử dụng lao động
 - 3.1 Sơ đồ tổ chức hiện tại của HTX
 - 3.2 Sử dụng lao động
 - Tổng số cán bộ quản lý, trong đó phân theo trình độ chuyên môn
 - Tổng số lao động, trong đó phân theo trình độ chuyên môn
4. Thuận lợi và khó khăn của HTX, nhu cầu hỗ trợ cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn ở HTX

II. PHƯƠNG ÁN LAO ĐỘNG SAU KHI THÍ ĐIỂM

1. Kế hoạch hoạt động kinh doanh
2. Kế hoạch tổ chức lao động
 - Sắp xếp lại cán bộ, người lao động
 - Bố trí lao động
3. Vị trí chuyên môn của cán bộ đề nghị tuyển dụng, vị trí trong sơ đồ tổ chức của HTX
4. Nhiệm vụ công việc của cán bộ đề nghị tuyển dụng cần thực hiện:
5. Phương án trả lương
 - a) Tổng kinh phí dự kiến, tính trong 1 năm gồm:
 - Chi phí hỗ trợ tiền lương do Ngân sách nhà nước hỗ trợ
 - Chi phí tiền lương HTX trả thêm (nếu có)
 - Các khoản phải trích nộp theo quy định của pháp luật hiện hành
 - b) Nguồn kinh phí bảo đảm

- Hỗ trợ của ngân sách nhà nước
- Chi trả của HTX
- Đóng góp của người lao động

6. Phương pháp đánh giá kết quả, năng lực, khối lượng làm việc của cán bộ thí điểm hỗ trợ ./.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA
HỢP TÁC XÃ**

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

Phụ lục I-2
PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA HỢP TÁC XÃ

PHẦN I. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG VÀ KHẢ NĂNG THAM GIA CỦA HỢP TÁC XÃ

- I. Tổng quan về tình hình thị trường
- II. Đánh giá khả năng tham gia thị trường của hợp tác xã
- III. Căn cứ pháp lý cho việc thành lập và hoạt động của hợp tác xã

PHẦN II. GIỚI THIỆU VỀ HỢP TÁC XÃ

- I. Giới thiệu tổng thể
 1. Tên hợp tác xã
 2. Địa chỉ trụ sở chính
 3. Vốn điều lệ
 4. Số lượng thành viên
 5. Ngành, nghề sản xuất, kinh doanh
- II. Tổ chức: bộ máy và giới thiệu chức năng nhiệm vụ tổ chức bộ máy của hợp tác xã

PHẦN III. PHƯƠNG ÁN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH

- I. Phân tích điểm mạnh, yếu, cơ hội phát triển và thách thức của hợp tác xã
- II. Phân tích cạnh tranh
- III. Mục tiêu và chiến lược phát triển của hợp tác xã
- IV. Các hoạt động sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã
 1. Nhu cầu về sản phẩm, dịch vụ hoặc việc làm của thành viên
 2. Dự kiến các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã căn cứ vào hợp đồng dịch vụ với thành viên hoặc hợp đồng lao động đối với thành viên (đối với trường hợp hợp tác xã tạo việc làm)
 3. Xác định các hoạt động sản xuất, kinh doanh nhằm đáp ứng hợp đồng dịch vụ với thành viên hoặc hợp đồng lao động đối với thành viên (đối với trường hợp hợp tác xã tạo việc làm)
- V. Kế hoạch Marketing
- VI. Phương án đầu tư cơ sở vật chất, bố trí nhân lực và các điều kiện khác phục vụ sản xuất, kinh doanh

PHẦN IV. PHƯƠNG ÁN TÀI CHÍNH

- I. Phương án huy động và sử dụng vốn

II. Phương án về doanh thu, chi phí, lợi nhuận trong 03 năm đầu

III. Phương án tài chính khác

PHẦN V. KẾT LUẬN

Các giấy tờ gửi kèm:

-
-

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA
HỢP TÁC XÃ**
(Ký và ghi họ tên)

**DỰ TOÁN KINH PHÍ THÍ ĐIỂM MÔ HÌNH ĐƯA LAO ĐỘNG VỀ LÀM VIỆC
CÓ THỜI HẠN TẠI HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND, ngày / /2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

STT	Tên HTX	Số lượng cán bộ/HTX	Mức lương tối thiểu vùng quy định tại Điều 3, Nghị định số 141/2017/NĐ-CP		Các năm		Tổng (24 tháng)
					2019 (12 tháng)	2020 (12 tháng)	
1	2	3	4	5	6=3*5*12 tháng	7=3*5*12 tháng	9=6+7+8
1	Hợp tác xã nông nghiệp 1 Ninh Quang	1	Vùng III	3.090.000	37.080.000	37.080.000	74.160.000
2	Hợp tác xã nông nghiệp Suối Hiệp 1	1	Vùng III	3.090.000	37.080.000	37.080.000	74.160.000
3	Hợp tác xã nông nghiệp Diên Phước	1	Vùng III	3.090.000	37.080.000	37.080.000	74.160.000
4	Hợp tác xã nông nghiệp Diên Hòa	1	Vùng III	3.090.000	37.080.000	37.080.000	74.160.000
5	Hợp tác xã VietGAP Nha Trang	1	Vùng III	3.090.000	37.080.000	37.080.000	74.160.000
	Tổng cộng				185.400.000	185.400.000	370.800.000